

THÔNG BÁO

**Kết quả kết quả kiểm tra, sát hạch vòng 2,
kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 Cục Đăng kiểm Việt Nam**

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-ĐKVN ngày 29/4/2025 của Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam.

Ngày 14/6/2025, Hội đồng xét tuyển viên chức của Cục Đăng kiểm Việt Nam đã tổ chức vấn đáp (vòng 2), kỳ xét tuyển viên chức năm 2024. Căn cứ kết quả thi vấn đáp của các thí sinh, Hội đồng xét tuyển viên chức Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo kết quả như sau:

- Tổng số thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2: 86 thí sinh (trong đó có 17 thí sinh bỏ thi).
- Tổng số thí sinh tham gia dự thi: 69 thí sinh, trong đó:
 - + Số thí sinh không trúng tuyển: 12 thí sinh;
 - + Số thí sinh trúng tuyển: **57 thí sinh**.

(Gửi kèm theo danh sách chi tiết kết quả vấn đáp vòng 2)

Lưu ý: Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả điểm thi vấn đáp.

Hội đồng xét tuyển viên chức Cục Đăng kiểm Việt Nam thông báo đến các thí sinh được biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các thí sinh dự thi;
- Lưu: VT, TCCB.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH**



**Phạm Minh Thành
Phó Cục trưởng Cục ĐKVN**

KẾT QUẢ VẤN ĐÁP KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 05/TB-HĐXTVC ngày 20/6/2025 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

TT	Họ và tên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm	Kết quả
1.	Đỗ Hữu Hưng	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 1	02	77	Trúng tuyển
2.	Lê Vũ Hoàng Linh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 1		83,5	Trúng tuyển
3.	Lê Xuân Thủy	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 1	04	90,5	Trúng tuyển
4.	Trần Trung Dương	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 1		86	Trúng tuyển
5.	Trần Trung Kiên	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 1		91,5	Trúng tuyển
6.	Lê Tuấn Minh	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 1		76,5	Trúng tuyển
7.	Nguyễn Bình Nguyễn	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1	02	Bỏ thi	Không trúng tuyển
8.	Đỗ Hồng Giang	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		Bỏ thi	Không trúng tuyển
9.	Lê Thị Hồng Hoa	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		Bỏ thi	Không trúng tuyển
10.	Phạm Thị Kim Ngân	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		Bỏ thi	Không trúng tuyển
11.	Nguyễn Thu Nga	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		54	Không trúng tuyển
12.	Lê Thu Hằng	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		Bỏ thi	Không trúng tuyển
13.	Phạm Ngọc Duy	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		67	Không trúng tuyển
14.	Chu Thị Nguyệt	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		89,5	Trúng tuyển
15.	Trương Quỳnh Hoa	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		55	Không trúng tuyển
16.	Nguyễn Viết Dũng	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		86,5	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm	Kết quả
17.	Nguyễn Văn Hiệp	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 1		36,5	Không trúng tuyển
18.	Trần Thị Thủy	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 2	01	91	Trúng tuyển
19.	Lê Xuân Anh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 3	01	59	Trúng tuyển
20.	Đào Quang Trung	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 4	04	47	Không trúng tuyển
21.	Nguyễn Hoàng Thọ	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 4		69	Trúng tuyển
22.	Doãn Thành Công	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 4	01	88	Trúng tuyển
23.	Lê Thị Hiền	Kế toán viên	Chi cục Đăng kiểm số 4	01	Bỏ thi	Không trúng tuyển
24.	Cao Thái Hưng	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 5	02	60,5	Trúng tuyển
25.	Nguyễn Hồng Anh Vinh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 5		61,5	Trúng tuyển
26.	Trần Đăng Triển	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 5	03	75,5	Trúng tuyển
27.	Hồ Quốc Đạt	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 5		71	Trúng tuyển
28.	Vũ Minh Hoàng	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 6	06	58	Trúng tuyển
29.	Trương Trọng Hiếu	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 6		56,5	Trúng tuyển
30.	Huỳnh Lê Quang Thiện	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 6		65	Trúng tuyển
31.	Trịnh Minh Tùng	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 6		59,5	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm	Kết quả
32.	Vũ Hoàng Long	Đăng kiểm viên xe máy chuyên dùng	Chi cục Đăng kiểm số 6	01	55,5	Trúng tuyển
33.	Nguyễn Thanh Bình	Đăng kiểm viên xe máy chuyên dùng	Chi cục Đăng kiểm số 6		Bỏ thi	Không trúng tuyển
34.	Ngô Trí Mạnh	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 6	03	89	Trúng tuyển
35.	Trần Văn Dân	Đăng kiểm viên đường sắt	Chi cục Đăng kiểm số 6		92	Trúng tuyển
36.	Nguyễn Vĩnh Thông	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 8	01	63	Trúng tuyển
37.	Trần Sơn	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 8	01	60	Trúng tuyển
38.	Phạm Hồng Thanh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 8		Bỏ thi	Không trúng tuyển
39.	Trần Anh Tuấn	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 8	01	82	Trúng tuyển
40.	Hoàng Văn Luân	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 9	01	68	Trúng tuyển
41.	Lê Quang Lễ	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 9	01	72	Trúng tuyển
42.	Nguyễn Đức Hậu	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 9	05	43,5	Không trúng tuyển
43.	Nguyễn Văn Trường	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 9		69	Trúng tuyển
44.	Hà Xuân Bách	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 9		60,5	Trúng tuyển
45.	Võ Quốc Anh	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 9		59,5	Trúng tuyển
46.	Phạm Đức Thắng	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 9		75	Trúng tuyển

TT	Họ và tên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm	Kết quả
47.	Phạm Ngọc Duy	Đăng kiểm viên tàu biển	Chi cục Đăng kiểm số 9		56,5	Trúng tuyển
48.	Nguyễn Đức Quý	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10	03	66,5	Trúng tuyển
49.	Bảo Tuệ	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10		69,5	Trúng tuyển
50.	Phạm Văn Đông	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10		43	Không trúng tuyển
51.	Trương Đức Thuận	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10		Bỏ thi	Không trúng tuyển
52.	Nguyễn Hoàng Thạch	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10	03	85	Trúng tuyển
53.	Nguyễn Hữu Trọng	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10		70,5	Trúng tuyển
54.	Nguyễn Khắc Hùng	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10		65,5	Trúng tuyển
55.	Vũ Khánh Hiệp	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (điện tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 10	01	73,5	Trúng tuyển
56.	Đặng Ngọc Trừu	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 11	03	65,5	Trúng tuyển
57.	Nguyễn Tài Long	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 11		67,5	Trúng tuyển
58.	Trần Lê Duy	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 11	01	79	Trúng tuyển
59.	Nguyễn Viết Hoàng	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 11		48,5	Không trúng tuyển

TT	Họ và tên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm	Kết quả
60.	Tô Thu Trang	Kế toán viên	Chi cục Đăng kiểm số 11	02	67,5	Trúng tuyển
61.	Cao Thị Vam	Kế toán viên	Chi cục Đăng kiểm số 11		52	Trúng tuyển
62.	Nguyễn Hải Kiên	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 11	01	62,5	Trúng tuyển
63.	Trần Mạnh Chính	Kế toán viên	Chi cục Đăng kiểm số 15	01	50,5	Trúng tuyển
64.	Đặng Trần Trung Kiên	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 16	01	48	Không trúng tuyển
65.	Lê Thị Thiên Nhi	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 16	03	80,5	Trúng tuyển
66.	Trần Thanh Quyền	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 16		66,5	Trúng tuyển
67.	Nguyễn Quốc Huy Khanh	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 16		55	Không trúng tuyển
68.	Nguyễn Lê Tiến Anh	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 16		Bỏ thi	Không trúng tuyển
69.	Nguyễn Phú Hào	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 16		34	Không trúng tuyển
70.	Nguyễn Lê Dương Linh	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 16		81	Trúng tuyển
71.	Nguyễn Hoàng Tấn	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm số 18	01	60,5	Trúng tuyển
72.	Phạm Cẩm Ly	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm số 18	01	Bỏ thi	Không trúng tuyển
73.	Lương Hải Anh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm Hải Hưng	02	68	Trúng tuyển
74.	Hoàng Văn Cường	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm Hải Hưng		49,5	Không trúng tuyển

TT	Họ và tên	Vị trí đăng ký dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Chỉ tiêu	Điểm	Kết quả
75.	Phạm Công Đức	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm Hải Hưng	02	68,5	Trúng tuyển
76.	Trần Thị Hiền Giang	Kế toán viên	Chi cục Đăng kiểm Hải Hưng	01	57	Trúng tuyển
77.	Mai Thanh Nhiệm	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm Vĩnh Long	01	Bỏ thi	Không trúng tuyển
78.	Nguyễn Thị Nhung	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm Vĩnh Long		Bỏ thi	Không trúng tuyển
79.	Trần Ngọc Xuân	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm Vĩnh Long		Bỏ thi	Không trúng tuyển
80.	Nguyễn Chí Thanh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm An Giang	01	Bỏ thi	Không trúng tuyển
81.	Khuong Bảo Thọ	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (vỏ tàu)	Chi cục Đăng kiểm An Giang		61,5	Trúng tuyển
82.	Phan Trung Hiếu	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm An Giang	01	61,5	Trúng tuyển
83.	Đặng Thị Xuân Hoa	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm An Giang	01	Bỏ thi	Không trúng tuyển
84.	Nguyễn Thị Yến Giang	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm An Giang		Bỏ thi	Không trúng tuyển
85.	Trương Thị Phương Quỳn	Nhân viên nghiệp vụ	Chi cục Đăng kiểm An Giang		78	Trúng tuyển
86.	Đào Ngô Đức Anh	Đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (máy tàu)	Chi cục Đăng kiểm Kiên Giang	01	76	Trúng tuyển

